

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:34/2023/HS-ST
Ngày: 11/4/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Yến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thoại,
2. Ông Nguyễn Văn Trường.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Tiến Lực - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà tham gia phiên tòa:
Ông Lê Duy Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2023 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 27/2023/HSST ngày 20/3/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2023/QĐXXST - HS ngày 28 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Đức Q**, sinh năm 1993, tại: Hà Nội; Nơi ĐKKHKT: Xóm 1, xã Y M, huyện TT, thành phố Hà Nội; Chỗ ở: Không ổn định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Nguyễn Đức Th, sinh năm: 1969 và bà: Trần Thị Ngọc A, sinh năm: 1974, cùng trú tại: Xóm 1, xã Y M, huyện T T, thành phố Hà Nội; Anh em ruột: Có 02 người, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Vợ; con: Chưa có; Tiền án; tiền sự: Không;

Quá trình nhân thân: Ngày 15/9/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 08 tháng 15 ngày tù về tội “*Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự*” trả tự do tại phiên tòa.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 05/12/2022 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đông Hà, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1993, trú tại Đội 9, xã N H, huyện T T, thành phố Hà Nội, vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Quốc T, sinh năm 1974, trú tại: Khu phố C, Phường 5, thành phố Đ H, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

Người làm chứng: Chị Võ Thị S, sinh năm 1975, trú tại: Khu phố M, Phường 3,

thành phố Đô H, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Đức Q và Nguyễn Văn L là bạn bè cùng học cấp 3 với nhau. Tháng 01/2022, Q vào thành phố Đông Hà làm ăn, sinh sống và ở chung nhà trọ với L tại đường Trần Bình Trọng, thành phố Đông Hà. Quá trình ở với nhau, Q nhiều lần mượn xe mô tô hiệu Yamaha Gravita3, biển kiểm soát: 74F1-000.89 của L để sử dụng. Cả hai thỏa thuận với nhau lúc nào Q cần sử dụng xe mô tô thì cứ lấy đi và trả lại không cần hỏi ý kiến của L, Q không được bán, chuyển nhượng, tặng cho, cầm cố xe mô tô nói trên.

Khoảng cuối tháng 8/2022, anh L ra thành phố Hà Nội để giải quyết việc gia đình, xe mô tô hiệu Yamaha Gravita, biển kiểm soát: 74F1-000.89 được để ở phòng trọ của L tại khu phố 7, phường 3, thành phố Đông Hà. Sau khi L ra Hà Nội, Q lấy xe để sử dụng, L biết nhưng không có ý kiến gì. Đến ngày 18/10/2022, do thiếu tiền tiêu xài Q nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô nói trên và đem đến cửa hàng sửa xe máy, địa chỉ 108 Quốc lộ 9, thành phố Đông Hà gặp anh Nguyễn Quốc T chủ cửa hàng nói là xe của mình do cần tiền gửi về cho mẹ để chữa bệnh nên muốn bán lại cho anh T. Để anh T tin tưởng là xe của mình Q đã nhờ chị Võ Thị S là người quen của Q và anh T đến làm chứng, tin tưởng chiếc xe trên thuộc sở hữu của Quyết nên anh T mua với giá 3.000.000 đồng. Số tiền có được từ việc bán xe Q tiêu xài cá nhân hết. Sau khi L vào lại thành phố Đông Hà liên lạc với Q để lấy xe thì Q trốn tránh, cố tính không trả xe và nhắn tin nói với L mình đang ở Đà Lạt nhưng thực tế đang lẩn trốn trên địa bàn thành phố Đông Hà không để L tìm thấy.

Ngày 29/10/2022, anh Nguyễn Quốc T tự nguyện giao nộp xe mô tô hiệu Yamaha Gravita3, biển kiểm soát: 74F1-000.89 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 74F1-000.89 cho Cơ quan điều tra.

Bản Kết luận định giá số 84/KLGĐTS ngày 21/11/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đông Hà kết luận: Trị giá chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Gravita3, biển kiểm soát: 74F1-000.89 tại thời điểm bị chiếm đoạt là: 5.500.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 33/CT-VKS-ĐH ngày 20/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức Q về tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*" được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Đức Q từ 07 đến 09 tháng tù.

Bị cáo nói lời sau cùng: Trong thời gian bị tạm giam, bị cáo đã biết hành vi sai

trái của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử: Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đông Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Trong đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản Cáo trạng đã thể hiện đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Đức Q có mối quan hệ bạn bè với anh Nguyễn Văn L nên từ tháng 8 năm 2022, Nguyễn Đức Q mượn xe mô tô hiệu Yamaha Gravita3, màu đỏ đen, biển kiểm soát 74F1-000.89 của anh L để sử dụng. Ngày 18/10/2022, Q đã chiếm đoạt chiếc xe mô tô trên bằng cách đem đến bán cho anh Nguyễn Quốc T, với giá 3.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*" được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự, điều luật có khung hình phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm sự: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an địa phương và tâm lý hoang mang lo sợ trong nhân dân. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, Ngày 15/9/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 08 tháng 15 ngày tù về tội "*Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự*" nhưng do thiếu ý thức tu dưỡng, rèn luyện đạo đức nên nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc, tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ "*Thành khẩn khai báo*" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nhưng cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe và giáo dục.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Anh Nguyễn Văn L đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bồi thường dân sự.

Anh Nguyễn Quốc T đã được gia đình Quyết trả 3.000.000 đồng.

Anh Nguyễn Quốc T mua xe mô tô hiệu Yamaha Gravita3, màu đỏ đen, biển kiểm soát 74F1-000.89 của Nguyễn Đức Q và chị Võ Thị S làm chứng cho việc Q bán

xe cho anh T nhưng cả hai đều không biết đó là sản phẩm do Q phạm tội mà có nên không xem xét trách nhiệm hình sự.

[5] Về tài sản tạm giữ:

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô hiệu Yamaha Gravita3, biển kiểm soát: 74F1-000.89 cho anh Nguyễn Văn L.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Đức Q** phạm tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*".

2. Về hình phạt: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 175 ; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Nguyễn Đ Quyết **08 (tám)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 05/12/2022.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí, xử: Buộc bị cáo Nguyễn Đức Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP. Đông Hà;
- Công an TP. Đông Hà;
- CCTHADS TP. Đông Hà;
- THA hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hải Yến